

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**  
**Chuyên ngành: Quản lý đất đai**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**Tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai**  
**(COMMUNITY BASED LAND MANAGEMENT)**

**I. Thông tin về học phần**

- Mã học phần: QL03050
- Học kỳ
- Số tín chỉ: 2 (lý thuyết: 2,0; thực hành: 0)
- Tự học: 4
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
  - + Nghe giảng lý thuyết trên lớp: 22 tiết
  - + Làm bài tập trên lớp: 0
  - + Thảo luận trên lớp: 8 tiết
  - + Thực hành trong phòng thí nghiệm: 0
  - + Thực tập thực tế ngoài trường: 0
- Tự học: 60 tiết
- Đơn vị phụ trách học phần:
  - Bộ môn: Quy hoạch đất đai
  - Khoa: Quản lý đất đai
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>					
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: không
- Học phần học trước: không
- Học phần tiên quyết: không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh  Tiếng Việt

**II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi:**

\* Mục tiêu:

- Về kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cộng đồng; phát triển cộng đồng những thách thức trong quản lý và sử dụng đất đai và vai trò của cộng đồng trong quản lý, bảo vệ và phát triển nguồn tài nguyên đất. Giới thiệu một số công cụ trong lập kế hoạch quản lý đất đai có sự tham gia của cộng đồng. Các mô hình quản lý đất đai dựa vào cộng đồng.

- Về kỹ năng: Giúp sinh viên nắm vững được những các kỹ năng trong công tác giáo dục cộng đồng, giúp người dân nhận thức được vấn đề để có hành động tích cực hơn trong giải quyết và phòng ngừa vấn đề liên quan đến quản lý đất đai đang tác động đến đời sống của họ. Biết cách lập kế hoạch quản lý và sử dụng đất có sự tham gia của cộng đồng. Cung cấp kỹ năng làm việc theo nhóm.

- Về các mục tiêu khác (thái độ học tập): Thể hiện trách nhiệm với môi trường và xã hội, chủ động, hợp tác trong công việc nhằm phát huy trí tuệ tập thể.

**\* Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

1. Không đóng góp;
2. Có đóng góp;
3. Đóng góp rất nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT																	
		CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	CDR10	CDR11	CDR12	CDR13	CDR14	CDR15	CDR16	CDR17	CDR18
QL030 50	Tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai	2	1	1	2	2	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	1	2	2

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CDR của CTĐT
<b>Kiến thức</b>		
K1	Hiểu và áp dụng tri thức khoa học tự nhiên, kinh tế và môi trường, chính trị xã hội và nhân văn vào nghề nghiệp và đời sống.	CDR1,
K2	Xây dựng các loại bản đồ chuyên đề Áp dụng các kiến thức chính sách pháp luật, quản lí nhà nước vào công tác quản lý và sử dụng đất. Xây dựng các phương án quy hoạch và kế hoạch bố trí sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất.	CDR3, CDR4, CDR5.
<b>Kỹ năng</b>		
K3	Sử dụng được máy tính, Internet và các ứng dụng văn phòng đáp ứng công việc cơ bản; Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học phục vụ công tác quản lý và sử dụng đất. Đọc hiểu và giao tiếp được bằng tiếng Anh các kiến thức chuyên môn về lĩnh vực quản lý đất đai	CDR9, CDR10,

	Thành thạo kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến người khác, trợ giúp lẫn nhau trong công việc	CDR11,
K4	Sử dụng thành thạo các công nghệ ngành quản lý đất đai để thành lập các loại bản đồ chuyên đề Thực hiện đề tài nghiên cứu và viết báo cáo khoa học trong lĩnh vực quản lý đất đai Thực hiện thành thạo công tác đăng ký, thống kê đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, định giá đất và lập các phương án quy hoạch. Thực hiện thành thạo việc lập kế hoạch tham vấn cộng đồng. Sử dụng thành thạo các phần mềm xử lý số liệu và lập kế hoạch tham vấn cộng đồng.	CDR12.  CDR 13  CDR14  CDR15 CDR16
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Hình thành lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt. Thích ứng linh hoạt với tình hình chính trị - an ninh - kinh tế - xã hội trong và ngoài nước.	CDR17
K6	Hình thành ý thức tự học tập, tích lũy kinh nghiệm để nâng cao trình độ.	CDR18

### III. Mô tả nội dung văn tắt của học phần:

**QL03050. Tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai (community based land management). (2 : 2-0-4).** Khái quát chung về cộng đồng, cơ sở lý thuyết phát triển cộng đồng, cơ sở thực tiễn phát triển cộng đồng, năng lực tự quản trong phát triển cộng đồng, tiến trình phát triển cộng đồng, phương pháp tiếp cận trong phát triển cộng đồng. Các vấn đề văn hóa xã hội trong quản lý đất đai; Nghiên cứu có sự tham gia của cộng đồng trong quy hoạch và quản lý đất đai; Lập kế hoạch quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng; Một số mô hình quy hoạch và quản lý đất đai trên dựa vào cộng đồng

### IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

#### 1. Phương pháp giảng dạy

- + Thuyết giảng
- + Nghiên cứu tình huống
- + Sử dụng câu hỏi trong giảng dạy
- + Sử dụng ảnh tư liệu trong giảng dạy
- + Giảng dạy thông qua thảo luận nhóm, trình bày chuyên đề

#### 2. Phương pháp học tập

- + Nghiên cứu đọc tài liệu tham khảo
- + Thảo luận tích cực các tình huống giảng viên đưa ra về tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai
- + Thảo luận và làm việc nhóm
- + Thuyết trình các vấn đề về tham vấn cộng đồng.
- + Chủ động đặt câu hỏi và xử lý câu hỏi. Trong các nội dung quản lý nhà nước về đất đai.

### V. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự ít nhất 75% số tiết học

- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc giáo trình, tài liệu tham khảo, chuẩn bị các chuyên đề, các câu hỏi do giảng viên cung cấp trước mỗi buổi học.
- Thuyết trình và Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia làm bài tập nhóm (từ 2-4 sinh viên) và thuyết trình trên lớp về các vấn đề liên quan đến tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai.
- Kiểm tra giữa kỳ: tất cả sinh viên phải làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tiểu luận cuối kỳ: tất cả các sinh viên phải làm 01 tiểu luận cuối kỳ.
- Thi cuối kì: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia và làm bài thi cuối kỳ

## VI. Đánh giá và cho điểm

### 1. Thang điểm: 10

### 2. Điểm cuối kỳ là điểm trung bình cộng của những điểm thành phần sau:

- Điểm chuyên cần: 10%
- Điểm giữa học kỳ: 30%
- Điểm thi kết thúc học phần: 60%

### 3. Phương pháp đánh giá

Rubric đánh giá	Nội dung/Tiêu chí đánh giá	KQHTMĐ được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
<b>Chuyên cần</b>			<b>10</b>	
Chuyên cần	Thời gian tham dự	K1,K2,K3,K4,K5,K6	5	1-10
	Thái độ tham dự	K1,K2,K3,K4,K5,K6	5	
<b>Đánh giá quá trình</b>			<b>30</b>	
Đề tài nhóm	Chuẩn bị bài và nộp bài	K1,K2,K3,K4,K5,K6	5	3-10
	Thái độ tham dự	K1,K2,K3,K4,K5,K6	3	
Thuyết trình	Cấu trúc/Thiết kế slide		5	2-10
	Nội dung	K1,K2,K3,K4,K5,K6	7	
	Sử dụng hình ảnh, bản đồ	K1,K2,K3,K4,K5,K6	6	
	Kiểm soát thời gian		1	
	Kỹ năng trình bày		1	
	Trả lời và xử lý câu hỏi	K1,K2,K3,K4,K5,K6	2	
<b>Cuối kì</b>			<b>60</b>	<b>16-18</b>
Thi cuối kỳ	Nội dung kiểm tra toàn bộ những kiến thức và kỹ năng đã học. Đề thi tự luận 3 câu với mức thang điểm là 0,5 điểm (tổng là 10 điểm)	K1,K2,K3,K4,K5,K6	60	

### Rubric 1: Tham dự lớp (1đ) (điểm chuyên cần)

1. THAM DỰ LỚP			
Tiêu chí	Tốt	Trung bình	Kém

Thời gian tham dự	85-100% (0,5 đ)	75-85% (0,3 đ)	<75% 0đ
Thái độ tham dự	Tích cực đóng góp ý kiến (0,5 đ)	Thỉnh thoảng đóng góp ý kiến (0,3 đ)	Không đóng góp ý kiến (0 đ)

**Rubric 2: Đánh giá, kiểm tra giữa kỳ (3đ)**

<b>2. THUYẾT TRÌNH/TIỂU LUẬN CUỐI KỲ</b>			
<b>Tiêu chí</b>	<b>Tốt</b>	<b>Trung bình</b>	<b>Kém</b>
Cấu trúc/Thiết kế slide/ Thiết kế báo cáo	Cân đối, trực quan, sáng tạo, thẩm mỹ, logic (0,5đ)	Cân đối, chưa thẩm mỹ, sáng tạo (0,3đ)	Thiếu cân đối, thiếu thẩm mỹ, lộn xộn, nhiều lỗi (0đ)
Nội dung	Chính xác, đầy đủ, cập nhật (1đ)	Đúng chủ đề, không cập nhật (0,8đ)	Lệch chủ đề, không cập nhật (0đ)
Sử dụng thiết kế	Thành thạo, khoa học (0,7đ)	Biết sử dụng (0,5đ)	Không thành thạo
Kiểm soát thời gian/ nộp tiểu luận đúng thời gian	Đúng thời gian quy định (0,3 đ)	Vượt thời gian <20% (0,1đ)	Vượt thời gian >20% (0đ)
Kỹ năng trình bày/ Trình bày báo cáo	Nói to, rõ ràng, ngữ điệu phù hợp, dẫn dắt thu hút, thuyết phục/Báo cáo trình bày khoa học, có hình ảnh, đồ thị minh họa hợp lý, văn phong khoa học, trích dẫn đầy đủ tài liệu tham khảo (0,3đ)	Nói to, rõ ràng, chưa phù hợp lắm về ngữ điệu, ít lôi cuốn/ Báo cáo trình bày tương đối khoa học, có hình ảnh, đồ thị minh họa, văn phong chưa khoa học, có trích dẫn nhưng chưa đầy đủ tài liệu tham khảo (0,2đ)	Nói nhỏ, chưa biết cách dẫn dắt vấn đề và thuyết phục/ Báo cáo trình bày thiếu khoa học, không có hình ảnh, đồ thị minh họa hợp lý, văn phong thiếu khoa học, chưa trích dẫn tài liệu tham khảo (0đ)
Trả lời và xử lý câu hỏi/ Cách nêu và xử lý vấn đề	Đúng, có phản xạ tốt, có quan điểm rõ ràng. Nêu và xử lý vấn đề rõ ràng, thuyết phục (0,2đ)	Đúng nhưng phản xạ chưa tốt Nêu và xử lý vấn đề đúng nhưng chưa thuyết phục (0,1đ)	Trả lời câu hỏi không đúng hoặc chưa đầy đủ/ nêu và xử lý vấn đề chưa đúng và thiếu thuyết phục (0đ)

**Rubric 3: Thi cuối kỳ (6đ)**

<b>3. THI CUỐI MÔN HỌC</b>			
<b>Tiêu chí</b>	<b>Tốt</b>	<b>Trung bình</b>	<b>Kém</b>
Nội dung kiểm tra (3 câu thi tự luận)	Đạt >85% các ý trong các câu trả lời đúng	Đạt từ 40-85% các ý trong các câu trả lời đúng	Đạt <40% các ý trong các câu trả lời đúng

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

*Đề tài nhóm:* Tất cả các sinh viên phải tham gia thảo luận, trình bày từng nội dung về tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai và làm đề tài nhóm, có bài kiểm tra giữa kỳ và nộp tiểu luận cuối kỳ nếu không tham gia sẽ bị 0 điểm vào điểm giữa kỳ và không được tham gia thi cuối kỳ.

*Yêu cầu về đạo đức:* Tôn trọng, hợp tác, giúp đỡ bạn bè, thầy cô, đồng nghiệp.

#### VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo:

1. Đỗ Thị Tâm, Nguyễn Quang Học (2017). Bài giảng Tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai.
2. Vũ thị Bình và nkk (2008), Giáo trình Quy hoạch đô thị và điểm dân cư nông thôn, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
3. Vũ Thị Bình (2006). Giáo trình quy hoạch phát triển nông thôn. Nhà xuất bản nông nghiệp, 2006.
4. Đoàn Công Quý và nkk. (2006). Giáo trình Quy hoạch sử dụng đất. NXB Nông nghiệp. Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Vòng và nkk (2008), Giáo trình Quy tổng thể phát triển kinh tế xã hội, NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
6. Đặng Kim Chi, Trần Đức Viên, Nguyễn Thanh Lâm, 2011. Cơ sở lý luận và thực tiễn trong lập kế hoạch và quản lý môi trường tại một số địa phương của Việt Nam. NXB Nông nghiệp. Hà Nội.
7. Tạ Quỳnh Hoa. 2009. Quy hoạch đô thị với sự tham gia của cộng đồng - Những vấn đề cần nghiên cứu cho việc áp dụng phương pháp tại Việt Nam. Tạp chí Khoa học Công nghệ Xây dựng-Trường Đại học xây dựng số 06, tháng 12-2009.
8. Tạ Quỳnh Hoa. 2007. Nghệ thuật công cộng với sự tham gia của cộng đồng tại thành phố Melbourne –Australia. Tạp chí Kiến trúc Việt Nam, số 94 (06/07), trang 67- 70.
9. Phạm Thúy Loan và Tạ Quỳnh Hoa. 2006. Thiết kế đô thị với sự tham gia của cộng đồng trong cải thiện và chỉnh trang cảnh quan phố Hàng Buồm. Tạp chí Quy hoạch xây dựng, Bộ Xây dựng, số 23-24/2006, trang 59-61.
10. Lương Hồng Quang, Tô Duy Hợp. 2000. Phát triển cộng đồng: lý thuyết và vận dụng. Nhà Xuất bản thông tin. Hà Nội
11. SEMLA. 2006. Hướng dẫn về sự tham gia của cộng đồng trong lập quy hoạch sử dụng đất có sự lồng ghép. Hà Nội.
12. SEMLA. 2009. Quy hoạch sử dụng đất lồng ghép: Kết quả và bài học kinh nghiệm. Hà Nội.
13. Vũ Thị Vinh. 2007. Quy hoạch và phát triển đô thị có sự tham gia của cộng đồng kinh nghiệm ở một số thành phố Việt Nam. Tạp chí Quy hoạch xây dựng số 15/2005.

#### **Tiếng Anh**

14. Andy Tamas, Whitehorse, Yukon and Almonte, Ontario. 1987. System theory in community development.
15. Cook, J. B. 1994. Community Development Theory. <http://muextension.missouri.edu/explore/miscpubs/mp0568.htm>.
16. Hillery, G. A. Jr. 1955. Definitions of Community: Areas of Agreement, Journal of Rural Sociology 20.
17. Hillery, G. A. Jr. 1972. Selected Issues in Community Theory. Journal of Rural Sociology 37(4):534-552.

18. Hubert Campfens. Community Development Around the World: Practice, Theory, Research, Training
19. Clay, J.W. (1988) "Indigenous people and tropical forest: Models of land and management form Latin America. Inphoff, eds. Community based natural resources management." Cultural Survival
20. Landon, S. (1998) Reading on CBNRM. Community based natural resources management, Washington, IDRC
21. Uphoff, N. (1998) Community based natural resources management: connecting micro and macro processes, and people with their environment, Washington, IDRC

### VIII. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
1-2	<b>Chương 1. Lý thuyết phát triển cộng đồng</b>	
	<b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b> <b>Chương 1. Lý thuyết phát triển cộng đồng</b> 1.1. Khái niệm, phân loại và các yếu tố cấu thành cộng đồng 1.2. Các đặc tính và bản chất cộng đồng 1.3. Vai trò của cộng đồng trong các hoạt động phát triển 1.4. Khái niệm và mục đích phát triển cộng đồng 1.5. Các nguyên lý phát triển cộng đồng 1.6. Quan điểm và quy tắc hành động trong phát triển cộng đồng 1.7. Cơ sở thực tiễn phát triển cộng đồng  <b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (...tiết)</b> <b>Nội dung semina/thảo luận: (1,0 tiết)</b>	K1, K2
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết)</b>	K5, K6
2-3	<b>Chương 2: Phương pháp tiếp cận trong phát triển cộng đồng</b>	
	<b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b> <b>Chương 2: Phương pháp tiếp cận trong phát triển cộng đồng</b> 2.1. Phương pháp thảo luận nhóm theo chủ đề 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Mục đích 2.1.3. Phương pháp tiến hành 2.2. Phương pháp triển lãm và trình bày 2.2.1. Khái niệm 2.2.2. Mục đích 2.2.3. Phương pháp tiến hành 2.3. Phương pháp hội thảo có sự tham gia	K1, K2....

	<p>2.3.1. Khái niệm</p> <p>2.3.2. Mục đích</p> <p>2.3.3. Phương pháp tiến hành</p> <p>2.4. Phương pháp biểu đồ biến động theo thời gian</p> <p>2.4.1. Khái niệm</p> <p>2.4.2. Mục đích</p> <p>2.4.3. Phương pháp tiến hành</p> <p>2.5. Phương pháp điều tra theo tuyến và xây dựng sơ đồ mặt cắt</p> <p>2.5.1. Khái niệm</p> <p>2.5.2. Mục đích</p> <p>2.5.3. Phương pháp tiến hành</p> <p>2.6. Phương pháp SWOT</p> <p>2.6.1. Khái niệm</p> <p>2.6.2. Mục đích</p> <p>2.6.3. Phương pháp tiến hành</p> <p>2.7. Lý thuyết hệ thống trong phát triển cộng đồng</p> <p>2.7.1. Khái niệm</p> <p>2.7.2. Mục đích</p> <p>2.7.3. Phương pháp tiến hành</p> <p><b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (4 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: (1,0 tiết)</b></p>	
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết)</b></p> <p>.....</p>	K5, K6
3-4	<p><b>Chương 3. Nghiên cứu sự tham gia của cộng đồng trong quản lý đất đai</b></p>	
	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b></p> <p><b>Chương 3. Nghiên cứu sự tham gia của cộng đồng trong quản lý đất đai</b></p> <p>3.1 Lựa chọn đối tượng nghiên cứu</p> <p>3.2 Xây dựng giả thuyết và câu hỏi nghiên cứu</p> <p>3.3 Xây dựng khung chính sách</p> <p>3.4 Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp</p> <p>3.5. Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp</p> <p>3.6. Phương pháp phân tích và xử lý số liệu</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: (1,5 tiết)</b></p>	K1, K2
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết)</b></p> <p>.....</p>	K5, K6
5-6	<p><b>Chương 4. Tham vấn cộng đồng trong quy hoạch và quản lý đất đai</b></p>	
	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b></p>	



	<p><b>Chương 4. Tham vấn cộng đồng trong quy hoạch và quản lý đất đai</b></p> <p>4.1. Vấn đề tham gia của người dân trong quy hoạch và quản lý đất đai</p> <p>4.2. Những nhân tố ảnh hưởng tới sự tham gia của cộng đồng</p> <p>4.3. Phương pháp tham vấn của cộng đồng trong quy hoạch và quản lý đất đai</p> <p>4.4. Các công cụ áp dụng tham vấn cộng đồng trong quy hoạch và quản lý đất đai</p> <p>4.5. Khảo sát thực địa</p> <p>4.6. Đánh giá tiềm năng tài nguyên</p> <p>4.7. Lập quy hoạch và quản lý đất đai có sự tham gia của cộng đồng</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: ( 1,0 tiết)</b></p>	K1,K2
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết)</b>	K5, K6
	<b>Chương 5. Một số mô hình tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai</b>	
6-7	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b></p> <p><b>Chương 5. Một số mô hình tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai</b></p> <p>5.1. Tham vấn cộng đồng trong xây dựng chính sách đất đai</p> <p>5.2. Tham vấn cộng đồng trong giao đất, thu hồi và định giá đất</p> <p>5.3. Tham vấn cộng đồng trong lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất</p> <p>5.4. Tham vấn cộng đồng trong thực hiện thanh tra, kiểm tra và giải quyết tranh chấp về đất đai</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: ( 1,0 tiết)</b></p>	K1,K2
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b>	K5, K6
	<b>Chương 6. Một số mô hình tham vấn cộng đồng trong quy hoạch</b>	
7-8	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b></p> <p><b>Chương 6. Một số mô hình tham vấn cộng đồng trong quy hoạch</b></p> <p>5.1. Tham vấn cộng đồng trong quy hoạch sử dụng đất</p> <p>5.2. Tham vấn cộng đồng trong quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn</p> <p>5.3. Tham vấn cộng đồng trong quy hoạch môi trường</p> <p>5.4. Tham vấn cộng đồng trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: ( 1,5 tiết)</b></p>	K1,K2
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b>	K5, K6
8-9	<b>Bài 1: Xây dựng luận chứng về tham vấn cộng đồng trong quản lý đất đai: Thu thập tài liệu, số liệu, đánh giá thực trạng điều kiện tự nhiên,</b>	

	<b>tình hình phát triển kinh tế xã hội và tình hình quản lý đất đai của địa bàn nghiên cứu và xây dựng luận chứng.</b>	
	<b>Nội dung hướng dẫn trên lớp: (2 tiết)</b> 1. Đánh giá thực trạng điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội 2. Tình hình quản lý đất đai của địa bàn nghiên cứu	K3, K4
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4 tiết)</b> .....	K5, K6
9	<b>Bài 2: Luận chứng về các phương pháp nghiên cứu: lựa chọn đối tượng, xây dựng giả thuyết và câu hỏi, xây dựng khung chính sách, phương pháp thu thập và xử lý số liệu</b>	
	<b>Nội dung hướng dẫn trên lớp: (2 tiết)</b> 1. Lựa chọn đối tượng 2. Xây dựng giả thuyết và câu hỏi, 3. Xây dựng khung chính sách, 4. phương pháp thu thập và xử lý số liệu	K3, K4
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4 tiết)</b> .....	K5, K6
9-10	<b>Bài 3: Xây dựng chương trình/kế hoạch tham vấn cộng đồng trong:</b> - Xây dựng chính sách đất đai - Giao đất, thu hồi đất và định giá đất - Lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất - Thực hiện thanh kiểm tra và giải quyết tranh chấp về đất đai - Lập và thực hiện quy hoạch sử dụng đất - Lập và thực hiện quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn - Lập và thực hiện quy hoạch môi trường - Lập và thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới	
	<b>Nội dung hướng dẫn trên lớp: (4 tiết)</b> 1. Xây dựng chính sách đất đai 2. Giao đất, thu hồi đất và định giá đất 3. Lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất 4. Thực hiện thanh kiểm tra và giải quyết tranh chấp về đất đai 5. Lập và thực hiện quy hoạch sử dụng đất 6. Lập và thực hiện quy hoạch đô thị và khu dân cư nông thôn 7. Lập và thực hiện quy hoạch môi trường 8. Lập và thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới	K3, K4
	<b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 8 tiết)</b> .....	K5, K6

**IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Yêu cầu của giảng viên về điều kiện để tổ chức giảng dạy học phần như: giảng đường đủ rộng, có máy chiếu.

- Yêu cầu của giảng viên đối với sinh viên như: tham gia học tập trên lớp đầy đủ, nộp bài tiểu luận đúng thời gian quy định, tham gia các bài thảo luận trên lớp, chất lượng các bài tập về nhà đảm bảo, ...

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PGS.TS. Nguyễn Quang Học**

**PGS.TS. Đỗ Thị Tám**

**TRƯỞNG KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**DUYỆT CỦA HỌC VIỆN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PGS.TS. Cao Việt Hà**

## PHỤ LỤC

### THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Đỗ Thị Tám	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất, nhà B1, Học viện NN Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0986739960
Email: dttam@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp hoặc qua email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Quang Học	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất, nhà B1, Học viện NN Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0912326385
Email: nqhoc@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp hoặc qua email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Đỗ Văn Nhạ	Học hàm, học vị: GV.TS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quy hoạch đất, nhà B1, Học viện NN Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 01653383368
Email: dovannha@vnua.edu.vn	Trang web: (Đưa tên website của Khoa; website cá nhân – nếu có)
Cách liên lạc với giảng viên: gặp trực tiếp hoặc qua email (nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)	